

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 54/2015/TT-BTC

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2015

THÔNG TƯ

Quy định thu phí sát hạch bổ nhiệm công chứng viên; lệ phí cấp thẻ công chứng viên, cấp giấy đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng

Căn cứ Luật công chứng số 53/2014/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2014 của Quốc hội khóa XIII;

Căn cứ Pháp lệnh phí và lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH10 ngày 28 tháng 8 năm 2001 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2006 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách thuế,

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định thu phí sát hạch bổ nhiệm công chứng viên; lệ phí cấp thẻ công chứng viên, cấp giấy đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng, như sau:

Điều 1. Người nộp phí, lệ phí

1. Cá nhân nộp hồ sơ tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng bổ nhiệm công chứng viên thì phải nộp phí sát hạch bổ nhiệm công chứng viên.

2. Tổ chức, cá nhân được cấp giấy đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng, cấp thẻ công chứng viên thì phải nộp lệ phí theo quy định tại Thông tư này.

Điều 2. Mức thu phí, lệ phí

Mức thu phí và lệ phí quy định tại Thông tư này như sau:

Số TT	Nội dung thu	Mức thu
1	Phí sát hạch bổ nhiệm công chứng viên	2.000.000 đồng/ hồ sơ/lần dự thi
2	Lệ phí cấp mới, cấp lại thẻ công chứng viên	200.000 đồng/thẻ
3	Lệ phí cấp giấy đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng	
a	Cấp mới	1.000.000 đồng/giấy
b	Cấp lại	500.000 đồng/giấy

Điều 3. Thu, nộp, quản lý, sử dụng phí và lệ phí

1. Cơ quan thu phí, lệ phí gồm:

a) Cục Bộ trợ tư pháp (Bộ Tư pháp) là cơ quan thu phí sát hạch bổ nhiệm công chứng viên.

b) Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương là cơ quan thu lệ phí cấp thẻ công chứng viên và lệ phí cấp giấy đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng.

2. Phí sát hạch bổ nhiệm công chứng viên là khoản thu thuộc ngân sách nhà nước, được quản lý và sử dụng như sau: Cơ quan thu phí được trích 90% tổng số tiền phí thu được trước khi nộp vào ngân sách nhà nước để trang trải cho việc kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng, cấp Giấy chứng nhận kết quả kiểm tra tập sự hành nghề công chứng, xem xét bổ nhiệm công chứng viên. Nội dung chi phải phù hợp với quy định tại Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí. Số tiền còn lại (10%) nộp vào ngân sách nhà nước theo Chương, Tiểu mục của Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành.

3. Cơ quan thu lệ phí nộp toàn bộ (100%) tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước theo Chương, Tiểu mục của Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành.

4. Các nội dung liên quan đến việc thu, nộp, quản lý, sử dụng, công khai chế độ thu phí, lệ phí không quy định tại Thông tư này được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002, Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2006, Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ và Thông tư số 153/2012/TT-BTC ngày 17 tháng 9 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng các loại chứng từ thu tiền phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 08 tháng 6 năm 2015.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, hướng dẫn sửa đổi, bổ sung. *hm*

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân, Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Cục Thuế, Kho bạc nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ CST (P5).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Vũ Thị Mai